TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-PT
Ngày 10-8-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

CácThẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

Vụ án được xét xử trực tuyến tại 02 điểm cầu:

- Điểm cầu trung tâm: Phòng xử án số 01- trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái.

*Bị cáo kháng cáo***: Trần Văn Đ** sinh ngày18 tháng 8 năm 1976 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Quẽ Ngoài, xã YT, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn A (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1936; vợ là Hoàng Thị B sinh 1977 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2001,con nhỏ sinh 2005); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-3-2022, hiện bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện YB, tỉnhYên Bái; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1) Ông Đèo Văn D - Kiểm sát viên sơ cấp; có mặt.

2) Ông Hoàng Ngọc P - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an huyện YB; có mặt.

3) Ông Hoàng Hoài N - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an huyện YB; có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáoVũ Quốc H, Bùi Ngọc M không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Trần Văn Đ nhặt được 01 ba lô cũ ở khu vực đèo thuộc xã TT, huyện VB, tỉnh Lào Cai, bên trong có chứa 02 gói nhựa thuốc phiện, các lọ nhựa đựng sái thuốc phiện và một số dụng cụ sử dụng thuốc phiện. Đ mang toàn bộ về nhà cất giấu,với mục đích sử dụng thuốc phiện và sái thuốc phiện làm thuốc chữa bệnh cho vật nuôi. Khoảng 16 giờ ngày 24-10-2022, Trần Văn Đ đi đến đoạn đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai mua của một người nam giới không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Đ mang gói Heroine về nhà sử dụng hết một nửa gói, còn một nửa gói cất giấu trong phòng ngủ. Ngày 24-11-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YB khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Đ tại thôn QN, xã YT, huyện VY, tỉnh Yên Bái thu giữ toàn bộ số Heroine, thuốc phiện, sái thuốc phiện và dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu trong nhà Đ.

Khi tiến hành khám xét thì Trần Văn Đ vắng mặt do đang đi làm thuê ở huyện VB, tỉnh Lao Cai. Khoảng 18 giờ ngày 02-3-2022, Đ đi đến đoạn đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai thuộc địa phận xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai mua của một người nam giới không quen biết 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng rồi mang về nhà. Đ đã lấy mỗi gói ra một ít Heroine để sử dụng một phần bằng hình thức tiêm trích, phần còn lại Đ bọc gói bằng nilon rồi cất giữ để sử dụng cho bản thân. Ngày 03-3-2022, Trần Văn Đ đến Cơ quan điều tra Công an huyện YB đầu thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tự giác giao nộp 03 gói Heroine.

Tại Kết luận giám định số 586, ngày 30-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén mầu trắng thu giữ khi khám xét đối với Trần Văn Đ có khối lượng 0,06 gam là ma túy, loại Heroine.

- Chất nhựa dẻo màu nâu - đen thu giữ khi khám xét đối với Trần Văn Đ có khối lượng 5,27 gam là ma túy, là Thuốc Phiện.

Tại Kết luận giám định số 154, ngày 09-3-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén mầu trắng thu giữ của Trần Văn Đ có tổng khối lượng 0,2 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 03-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm r, s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Trần Văn Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2022; phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17-6- 2022, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã kết án, nhưng cho rằng mức hình phạt là cao, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm về việc giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của của bị cáo Trần Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 03-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Trong quá trìnhh điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn Đ thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Trần Văn Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 24-11-2021, bị cáo Trần Văn Đ đã tàng trữ trái phép 6,97gam thuốc phiện và 0,06 gam Heroine; ngày 03-3-2022,bị cáo Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam Heroine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo với mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy",với tình tiết định khung là "Phạm tội từ hai lần trở lên". Do đó, Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Trần Văn Đ theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

[3] Xét nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đó làbị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú về một lần phạm tội; bị cáo có anh trai là người có công với Nước,theo quy định tại điểm r,s khoản1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.Tuy nhiên, nhân thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng với khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù, thì mức án 08 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáolà thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo

xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Đ, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 03-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 03-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái, như sau:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-3-2022; phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái
- TA,VKS huyện YB;
- CqCSĐT, Cq THAHS-CA huyện YB;
- Chi cục THADS huyện YB;
- Bị cáo (Nhà tạm giữ CA huyện YB);
- Lưu: HCTP, TA, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng